

ÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74/2024/QĐST-DS

Thanh Bình, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Nguyên đơn:

Ngân hàng TMCP K

Địa chỉ: số 40-42-44, phường Vĩnh Thanh V, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M, chức vụ - Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung V – chức vụ: Phó tổng giám đốc Ngân hàng TMCP K.

Văn bản ủy quyền số 3366/QĐ-NHKL ngày 21/8/2023.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Trung V là ông Trương Phước Đ, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ

Theo văn bản ủy quyền số 887C/QĐ-NHKL ngày 04/4/2024.

Địa chỉ: số 30, đường L, phường 1, thành phố C tỉnh Đồng Tháp;

Bị đơn:

Chị Võ Thị Kiều D, sinh năm: 1995;

Nơi cư trú: Số 513, ấp N, xã A, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp

Anh Nguyễn Công Đ, sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã M, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị P, sinh năm: 1965.

Bà Lê Thị H, sinh năm: 1964.

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã A, huyện Thanh Bình, Đồng Tháp.

(Đại diện ủy quyền của bà P là có chị Võ Thị Kiều D, sinh năm: 1995- Địa chỉ: Ấp N, xã A, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp theo văn bản ủy quyền số 407 ngày 19/7/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Võ Thị Kiều D và anh Nguyễn Công Đ, bà Lê Thị P thống nhất cùng liên đới trả cho Ngân hàng tổng số tiền vay tạm tính đến ngày 22/7/2024 là 726.602.442 đồng (Bảy trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm lẻ hai nghìn bốn trăm bốn mươi hai đồng) trong đó số tiền gốc là 550.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 61.183.567 đồng, lãi quá hạn: 109.538.844, lãi phạt chậm trả lãi là: 5.880.032 đồng và tiếp tục tính tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc từ ngày 25/01/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận đối với hợp đồng tín dụng HĐTD số 824/21/ HĐ HM/ 0600 – 700157 ngày 24/7/2020 và Hợp đồng tín dụng số 1066/22/HĐTD/ 0600 – 328282 ngày 04/10/2022 và Hợp đồng tín dụng số 0097/21 HĐ HM /0600- 8440044 ngày 22/01/2021 và Hợp đồng tín dụng số 079/22/ HĐTD/ 0600- 328282 ngày 27/01/2022 cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Thống nhất yêu cầu của Ngân hàng về xử lý tài sản trong trường hợp chị D và anh Đ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nợ vay giao cho ngân hàng thì giao cho ngân hàng được toàn quyền xử lý tài sản đang thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 824/20/HĐTC-BĐS/0600-700157 ngày 24/07/2020 và 0097/21/HĐTC-BĐS/0600-844004 ngày 22/01/2021 để thu hồi nợ theo quy định pháp luật và quy định của Ngân hàng đối với các tài sản thế chấp sau:

+ Thửa đất số 38, tờ bản đồ số 91, diện tích 243,3 m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa CE 431902, số cấp giấy CH00902, mục đích sử dụng đất ở là 232 m² và đất cây lâu năm: 11,3 m² do Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/11/2016 do bà Lê Thị P đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc tại xã A, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

+ Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 91, diện tích 1.009,6 m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa CE 431903, số cấp giấy CH00903, mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm do Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/11/2016 do bà Lê Thị P đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc tại xã A, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

+ Thửa đất số 258, tờ bản đồ số 29, diện tích 1.690,5 m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa CE 431904, số cấp giấy CH00904, mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác do Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/11/2016 do bà Lê Thị P đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc tại xã A, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

+ Thửa đất số 80, tờ bản đồ số 258, diện tích 2.575,5 m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa CY 457680 số cấp giấy CS11671, mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa nước do Sở tài nguyên và Môi trường cấp ngày 07/12/2020 do chị Võ Thị Kiều D đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc tại xã A, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bị đơn chị Võ Thị Kiều D và anh Nguyễn Công Đ, bà Lê Thị P thanh toán đầy đủ số nợ trên cho Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Đồng Tháp thì Ngân hàng sẽ trả lại tài sản đang thế chấp theo hợp đồng thế chấp đất số 824/20/HĐTC-BDS/0600-700157 ngày 24/07/2020 và 0097/21/HĐTC-BDS/0600-844004 ngày 22/01/2021 cho bà P và chị D, anh Đ theo hợp đồng thế chấp mà Ngân hàng đã ký kết.

Bà Lê Thị H thống nhất đang canh tác trên đất của bà Lê Thị P đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP K – CN Đồng Tháp tại thửa đất số 258, tờ bản đồ số 29, diện tích 1.690,5 m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa CE 431904, số cấp giấy CH00904, mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác do Ủy ban nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 16/11/2016 do bà Lê Thị P đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đất tọa lạc tại xã A, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Bà thống nhất trả lại đất đối với yêu cầu xử lý tài sản của Ngân hàng đối với chị D, anh Đ và bà P, bà không tranh chấp đối với phần đất nêu trên.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Kiều D, anh Nguyễn Công Đ và bà Lê Thị P thống nhất cùng liên đới tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 16.532.000 đồng. (Mười sáu triệu năm trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 15.316.000 đồng (*Mười lăm triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006924 ngày 06/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Kể từ ngày tiếp theo của Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự mà chị Võ Thị Kiều D, anh Nguyễn Công Đ và bà Lê Thị P chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo hợp đồng tín dụng HĐTD số 824/21/ HĐ HM/ 0600 – 700157 ngày 24/7/2020 và Hợp đồng tín dụng số 1066/22/HĐTD/ 0600 – 328282 ngày 04/10/2022 và Hợp đồng tín dụng số 0097/21 HĐ HM /0600- 8440044 ngày 22/01/2021 và Hợp đồng tín dụng số 079/22/ HĐTD/ 0600- 328282 ngày 27/01/2022 đã ký với Ngân hàng TMCP K – chi nhánh Đồng Tháp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CC THADS huyện Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Anh Thư